

XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG

GỢI Ý PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH CHO CHỦ ĐỀ 5

Tuần	Tiết	Cấu trúc	Hoạt động
1	1, 2 (Quy mô lớp)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm/ Khám phá – Kết nối	1. Tìm hiểu biểu hiện của sự chủ động và tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng. 2. Tìm hiểu các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị. 3. Tìm hiểu cách quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.
1 – 2	3, 4, 5, 6 (Quy mô lớp)	2. Thực hành – Trải nghiệm/ Rèn luyện – Vận dụng	4. Thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng. 5. Thực hiện hoạt động khám phá các nền văn hoá khác nhau. 6. Thể hiện sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau và thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá. 7. Thực hiện hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị. 8. Lập và thực hiện kế hoạch dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và biện pháp quản lý dự án. 9. Đánh giá ý nghĩa của hoạt động xã hội. 10. Tham gia các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sinh sống.
3	7 (Quy mô lớp)	3. Báo cáo/thảo luận/đánh giá	11. Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng. 12. Đánh giá kết quả hoạt động cuối chủ đề.
3	8, 9 (Quy mô trường/ khối lớp)		Gợi ý một số hoạt động: – Biểu diễn trang phục các dân tộc Việt Nam hoặc thế giới. – Thi hát dân ca các dân tộc Việt Nam giữa các vùng miền hoặc các nước châu Á. – Biểu diễn dân vũ các nước. – Triển lãm tranh với chủ đề “Đoàn kết, hợp tác cùng phát triển”. – ...

MỤC TIÊU

Sau chủ đề này, HS có khả năng:

- Thể hiện được sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.
- Thực hiện được các hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.
- Thể hiện được sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau; thể hiện được thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.
- Xây dựng và triển khai được dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lý dự án hiệu quả.
- Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động xã hội.

Góp phần phát triển:

- Năng lực chung: Năng lực hợp tác trong công việc thông qua việc khám phá, tìm hiểu các nền văn hoá, chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng; kĩ năng giao tiếp thông qua việc chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội.
- Năng lực đặc thù: Năng lực lập và thực hiện kế hoạch thông qua xây dựng và thực hiện dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và cách quản lý dự án.
- Phẩm chất trách nhiệm thông qua các hoạt động tình nguyện nhân đạo, xây dựng cộng đồng và phẩm chất nhân ái, đoàn kết qua hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị; thái độ tôn trọng qua khám phá các nền văn hoá khác nhau và tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.

I. TÌM HIỂU NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TRẢI NGHIỆM/KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

NỘI DUNG	CÁCH THỨC TỔ CHỨC	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM
1. Chia sẻ và xác định các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng.	– GV yêu cầu HS suy nghĩ và chia sẻ trước lớp về các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội; các biểu hiện của sự sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng. – GV tổ chức HS dựa vào gợi ý trong SGK thảo luận theo nhóm và báo cáo trước lớp về: + Biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội. + Biểu hiện của sự sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng. – GV khái quát, bổ sung và kết luận.	– Biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội (SGV). – Biểu hiện của sự sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng (SGV).

2. Chia sẻ và xác định những hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị phù hợp với HS trung học phổ thông.	– GV chia nhóm, yêu cầu HS chia sẻ những kinh nghiệm và dựa vào gợi ý trong SGK để thảo luận xác định những hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị phù hợp với HS trung học phổ thông. – GV yêu cầu đại diện các nhóm HS báo cáo kết quả. – GV khái quát, bổ sung và kết luận về những hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị phù hợp với học sinh trung học phổ thông.	Những hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị phù hợp với học sinh trung học phổ thông (SGV).
3. Chia sẻ và xác định về cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo	– GV chia nhóm, yêu cầu HS chia sẻ những kinh nghiệm và dựa vào gợi ý trong SGK để thảo luận xác định quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo. – GV yêu cầu đại diện các nhóm HS báo cáo kết quả. – GV khái quát, bổ sung và kết luận về cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.	Cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo (SGV).

II. THỰC HÀNH – TRẢI NGHIỆM/RÈN LUYỆN – VẬN DỤNG

NỘI DUNG	CÁCH THỨC TỔ CHỨC	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM
Rèn luyện		
4. Thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng.	– GV chia nhóm và yêu cầu các nhóm dựa vào gợi ý trong SGK thảo luận lựa chọn nội dung và xây dựng kịch bản thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng. – Đại diện các nhóm trình diễn tiểu phẩm thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng trước lớp. – GV yêu cầu HS phân tích nhận xét các tiểu phẩm theo gợi ý trong SGK. – GV nhận xét, kết luận.	Các tiểu phẩm thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng.
5. Thực hiện hoạt động khám phá các nền văn hoá khác nhau.	– GV chia nhóm, yêu cầu mỗi nhóm lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động khám phá một nền văn hoá theo gợi ý trong SGK. – Đại diện các nhóm trình bày nội dung và hình	HS thiết kế, thực hiện được hoạt động khám phá một nền văn hoá và thể hiện qua báo cáo.

	thức khám phá. HS trong lớp đặt câu hỏi, góp ý, nhận xét. – GV nhận xét hoạt động, biểu dương các nhóm có nội dung khám phá và hình thức thể hiện nội dung tốt. – GV yêu cầu HS thực hiện hoạt động khám phá một nền văn hoá và viết báo cáo theo gợi ý trong SGK.	
6. Thể hiện sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau và thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.	– GV yêu cầu HS chia sẻ với lớp về sự hứng thú, ham hiểu biết của bản thân khi khám phá các nền văn hoá khác nhau theo gợi ý trong SGK. – GV chia nhóm, yêu cầu từng nhóm dựa vào gợi ý trong SGK xây dựng bài thuyết trình về tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá. – Đại diện các nhóm trình bày nội dung bài thuyết trình. HS trong lớp trao đổi, đặt câu hỏi. – GV nhận xét về bài thuyết trình tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá của các nhóm.	Các bài thuyết trình về tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.
7. Lựa chọn nội dung, thiết kế, thực hiện hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị và báo cáo.	– Chia nhóm và yêu cầu các nhóm dựa vào gợi ý trong SGK thảo luận lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị. – Đại diện các nhóm báo cáo kết quả thiết kế hoạt động theo nội dung đã chọn để nhận được sự góp ý của các bạn và GV. – GV yêu cầu các nhóm thực hiện hoạt động (có thể ở các không gian khác nhau) và trình bày sản phẩm/kết quả của hoạt động.	Sản phẩm/kết quả thực hiện hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị
8. Lựa chọn một dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo, lập và thực hiện kế hoạch dự án và biện pháp quản lý dự án.	– GV yêu cầu mỗi tổ tự đề xuất hoặc tham khảo các dự án hoạt động trong SGK, lựa chọn một hoạt động phù hợp để lập kế hoạch theo gợi ý trong SGK. – Đại diện các nhóm trình bày kế hoạch và cách quản lý dự án (dựa vào kết quả của Hoạt động 3). – Cả lớp nhận xét, góp ý cho từng nhóm. – GV nhận xét, kết luận và hướng dẫn các nhóm tự triển khai thực hiện kế hoạch, chuẩn bị báo cáo kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm.	Kế hoạch hoạt động tình nguyện nhân đạo và cách quản lý dự án.

9. Đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội đối với sự phát triển của cá nhân, gia đình và cộng đồng.	– Yêu cầu HS thảo luận đánh giá ý nghĩa của hoạt động xã hội theo gợi ý trong SGK. – Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận. – GV nhận xét và kết luận về ý nghĩa của hoạt động xã hội.	Ý nghĩa của hoạt động xã hội đối với sự phát triển của cá nhân, gia đình và cộng đồng (SGV).
Vận dụng		
10. Tham gia các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sinh sống.	Yêu cầu HS về nhà: – Lựa chọn các hoạt động xây dựng cộng đồng phù hợp với bản thân (xem gợi ý trong SGK). – Tham gia các hoạt động xây dựng cộng đồng đã lựa chọn. – Ghi lại kết quả, lưu lại sản phẩm hoạt động để báo cáo.	Những hoạt động HS tham gia để xây dựng cộng đồng.

III. BÁO CÁO/THẢO LUẬN/ĐÁNH GIÁ

NỘI DUNG	CÁCH THỨC TỔ CHỨC	KẾT QUẢ/ SẢN PHẨM
1. Báo cáo kết quả hoạt động.	– Các nhóm trình bày/báo cáo: + Kết quả hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị theo nội dung và hình thức đã chọn (hoạt động 7). + Kết quả dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo (hoạt động 8). – HS trình bày sản phẩm, kết quả hoạt động xây dựng cộng đồng (hoạt động 10). – Chia sẻ cảm xúc, bài học kinh nghiệm.	Kết quả và những bài học kinh nghiệm về hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị, hoạt động tình nguyện nhân đạo và xây dựng cộng đồng.
2. Đánh giá cuối chủ đề.	– GV hướng dẫn HS tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng trong nhóm theo các tiêu chí trong SGK và cách đánh giá xếp loại đạt/chưa đạt. – HS tự đánh giá cá nhân. – HS đánh giá đồng đẳng trong nhóm. – GV tổng hợp kết quả tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng của HS và nhận xét của cha mẹ HS cùng cộng đồng địa phương để đưa ra đánh giá cuối cùng.	HS đánh giá được kết quả hoạt động của bản thân sau chủ đề.

TỔ CHỨC THEO QUY MÔ TRƯỜNG (2 tiết)
THI HÁT DÂN CA CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM
(Ví dụ minh hoạ)

1. Nội dung	2. Cách thức tổ chức	3. Kết quả/ sản phẩm
<i>Mục tiêu:</i> HS có cơ hội khám phá các làn điệu dân ca của các dân tộc trên đất nước Việt Nam, khích lệ sự tự tin với bản thân, trách nhiệm với nhà trường. <i>Nội dung:</i> Các làn điệu dân ca HS sưu tầm và thể hiện. <i>Đối tượng tham gia:</i> Tất cả HS các khối 10, 11, 12 trong trường.	<i>GV chuẩn bị:</i> – Thành lập Ban tổ chức: Đại diện BGH nhà trường; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; GV tổ chức chủ đề “Xây dựng cộng đồng” ở 3 khối lớp; đại diện HS các khối lớp,... – Thông báo về cuộc thi: Gửi thông báo về các lớp khối 10, 11, 12, trong đó cần nêu rõ mục tiêu, nội dung, thời gian đăng kí tiết mục, thời gian sơ khảo, chung khảo, biểu điểm chấm tiết mục, cơ cấu giải thưởng; Thành lập BGK theo thành phần do nhà trường quy định. – Tổ chức sơ khảo: BGK làm việc, chấm tiết mục của các lớp, lựa chọn các tiết mục đủ điểm quy định vào vòng chung khảo. – Tổ chức chung khảo: Ban tổ chức chuẩn bị hệ thống âm thanh, loa đài, sân khấu; Phần thưởng cho các tiết mục đạt giải. <i>HS chuẩn bị:</i> Các lớp chuẩn bị và luyện tập các làn điệu dân ca để tham gia cuộc thi. <i>Tiến trình tổ chức:</i> – Sơ khảo cuộc thi + Địa điểm: Tại sân trường/nhà đa năng. + Thời gian: 7 giờ 30 phút ngày... tháng... năm... + NDCT giới thiệu thành phần tham gia; Mục đích, nội dung, thể lệ cuộc thi, BGK, biểu điểm. + NDCT mời lần lượt các tiết mục sơ khảo. + Cuối sơ khảo, BGK tổng kết điểm, công bố các tiết mục tiếp tục vào chung khảo. – Chung khảo cuộc thi + Ban tổ chức giới thiệu đại biểu về tham dự.	– HS thể hiện được các làn điệu dân ca của các dân tộc trên đất nước Việt Nam. – Tác động của các làn điệu dân ca của các dân tộc đến cảm xúc của HS giúp các em yêu thích văn hoá dân tộc.

	+ Tóm tắt kết quả sơ khảo, công bố số lượng các tiết mục chung khảo. + Giới thiệu BGK cuộc thi. + Các tiết mục dự thi. + BGK tổng kết, công bố và trao giải thưởng cho các tiết mục đạt giải, quà lưu niệm cho các tiết mục khác. + Yêu cầu HS chia sẻ cảm xúc, thu hoạch của mình sau khi xem biểu diễn. — Đánh giá, rút kinh nghiệm sau khi thi hát dân ca + Tổng hợp thu hoạch, cảm xúc của HS sau khi xem biểu diễn để đối chiếu với mục tiêu đặt ra. + Rút kinh nghiệm: Khẳng định những thành công và rút ra những bài học kinh nghiệm để những buổi tổ chức tiếp theo thành công hơn.	
--	---	--